TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ XUYÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 219/2023/QĐST - HNGĐ	*Phú Xuyên, ngày 21 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 208/2023/TLST - HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2023 về việc ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị C - Sinh năm 1995.

Bị đơn: Anh Nguyễn Công T - Sinh năm 1996.

Đều đăng ký HKTT và cư trú: Thôn K, xã H, huyện P, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Công T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về con chung: Hai bên thống nhất giao chị Nguyễn Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Thùy A, sinh ngày 26/8/2020. Tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Công T đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép ngăn cản.

+ Về tài sản chung: Các bên không đề nghị Toà xét.

+ Về công nợ chung: Các bên khẳng định không có, không đề nghị Tòa xét.

+ Về án phí: Ghi nhận việc chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào khoản tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền số 0048310 ngày 12/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Trả lại chị Nguyễn Thị C số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* còn lại sau khi đối trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Phong